

## DANH MỤC IN ẤN NĂM 2025

Theo thông báo số: 2342/TB-BVCTCH ngày 20 tháng 11 năm 2024



	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
1	Bản tóm tắt bệnh án	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		2,500
2	Bảng ghi cảm giác da (PHCN)	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
3	Bảng kiểm an toàn phẫu thuật	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	1 mặt	In 1 màu đen		25,000
4	Bảng kiểm soát bệnh nhân trước khi đưa lên phòng mổ	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	1 mặt	In 1 màu đen		40,000
5	Bao đựng phim XQ-A	cái	49.5*38*2.5cm	K Ráp Nâu 80gram	1 mặt	In 1 màu đen	Dán thành phẩm	80,000
6	Bao đựng phim XQ-B	cái	42.5*28*3cm	K Ráp Nâu 80gram	1 mặt	In 1 màu đen	Dán thành phẩm	320,000
7	Bao thơ lớn	cái	25*35cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu đen		1,000
8	Bao thơ nhỏ	cái	12*22cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu xanh		5,000
9	Bao thơ trung	cái	18*25cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu xanh		5,000
10	Đơn xin nghỉ phép năm	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
11	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật thủ thuật và gây mê hồi sức.	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		50,000
12	Giấy chuyển tuyến (CC)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		2,500
13	Giấy chứng nhận nằm viện	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
14	Giấy nuôi bệnh	Tờ	A5/2 (7.5*1.5cm)	Pho-8gsm VÀNG	1 mặt	In 1 màu đen		2,500
15	Giấy xin đổi trực của nhân viên điều dưỡng, kỹ thuật viên, hộ lý	Tờ	20,8x17,5cm	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		2,000
16	Kế hoạch chăm sóc bệnh nhân nặng cấp 1 (SSDB)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		5,000
17	Phiếu chỉ định chụp CT (CĐHA)	Tờ	A4	Pho-8gsm vàng	2 mặt	In 1 màu đen		2,000
18	Phiếu chỉ định siêu âm	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		25,000
19	Phiếu dự trừ máu và chế phẩm máu (XN)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	Bé 1 đường răng cửa giữa	22,500
20	Phiếu đăng ký bó bột (PM)	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		6,000

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
21	Phiếu đăng ký giải phẫu (CC)	Tờ	A5/2 (7.5*1.5cm)	Pho-8gsm X.DƯƠNG	1 mặt	In 1 màu đen		10,000
22	Phiếu đăng ký khám bệnh Cấp cứu. (CC)	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10,000
23	Phiếu điện cơ (PHCN)	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		15,000
24	Phiếu điện tim (CDHA)	Tờ	A3	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		20,000
25	Phiếu điều trị vật lý trị liệu	Tờ	26x17cm	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		15,000
26	Phiếu gây mê hồi sức	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		20,000
27	Phiếu hẹn mổ (SSĐB)	Tờ	A5/2 (7.5*1.5cm)	Pho-8gsm HỒNG	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
28	Phiếu kiểm y dụng cụ (PM)	Tờ	A5	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		50,000
29	Phiếu khám chữa bệnh theo yêu cầu	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		15,000
30	Phiếu khám tiền mê	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		30,000
31	Phiếu khám thủ cơ (PHCN)	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		5,000
32	Phiếu tầm soát đánh giá tư vấn dinh dưỡng (Nhi)	Tờ	A4	Pho-8gsm vàng	2 mặt	In 1 màu đen		5,000
33	Phiếu tầm soát, đánh giá, tư vấn dinh dưỡng	Tờ	A4	Pho-8gsm vàng	2 mặt	In 1 màu đen		2,500
34	Phiếu tổng hợp viện phí	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		150,000
35	Phiếu tư vấn - giải thích	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		5,000
36	Phiếu tư vấn truyền máu và các chế phẩm máu	tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		10,000
37	Phiếu thăm dò bệnh nhân trước khi gây mê - phẫu thuật	Tờ	A4	Pho-8gsm vàng	2 mặt	In 1 màu đen		30,000
38	Phiếu theo dõi chức năng sống	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		20,000
39	Phiếu theo dõi truyền dịch	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		1,500
40	Phiếu thu tiền vật tuệ tiêu hao và vật tư y tế (PM)	Tờ	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		50,000
41	Phiếu thực hiện và công khai thuốc - vật tư y tế tiêu hao	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		50,000
42	Phiếu vi sinh (PM)	Tờ	A5	Pho-8gsm vàng	2 mặt	In 1 màu đen		750

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
43	Phiếu xác nhận đồng ý xét nghiệm HIV	tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		40,000
44	Phiếu xét nghiệm sinh thiết (BH)	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	2 mặt	In 1 màu đen		2,250
45	Phòng hồi sức tích cực (SSDB)	Tờ	A3	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
46	Sổ bảo hiểm	Cuốn	13x19cm	Ruột: For 70gram Bìa: For 100gram	Theo thực tế	Bìa 4 màu	Theo thực tế	30,000
47	Sổ công xa (HCQT)	Cuốn				In 1 màu đen		10
48	Sổ đào tạo bồi dưỡng chuyên môn (ĐD)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Pho-18gsm vàng -100 tờ/cuốn, -Đóng cuốn rút chỉ	20
49	Sổ giao ban khoa cấp cứu A4(CC)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Bristol 25gsm TRẮNG -100 tờ/cuốn - Nội dung khác nhau -Đóng cuốn rút chỉ	50
50	Sổ giao nhận và từ chối mẫu (XN)	Cuốn	A4	2 liên	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Pho-18gsm Dương -5set/cuốn, - Nội dung giống nhau -Không đóng số -Có bề răng cửa lè trái -Đóng cuốn thành phẩm	100
51	Sổ hợp giao ban	Cuốn	20,5x29,5cm 200 trang/quyển	For 80gram	2 mặt	In 1 màu xanh	- Bìa Bristol 25gsm TRẮNG, in 1 màu xanh - 100 tờ/cuốn - Đóng cuốn rút chỉ	300
52	Sổ kiểm tra (KD)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm TRẮNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	100
53	Sổ khám bệnh	Cuốn	13x19cm 200 trang	Ruột: For 70gram Bìa: For 100gram	2 mặt	Ruột: 1 màu Bìa: 4 màu		200,000

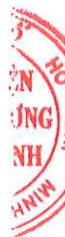
	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
54	Sổ Lý lịch máy (TTB)	Cuốn	A5			In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn thành phẩm	50
55	Sổ nhập viện	Cuốn	A3 – 200 trang	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm hồng -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	25
56	Sổ phẫu thuật (PM)	Cuốn	A4	Pho-7gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn thành phẩm	75
57	Sổ Phiếu đề nghị thanh toán	Cuốn	17x27,5cm	Pho-7gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Bé răng cưa lẻ trên -Đóng cuốn thành phẩm	50
58	Sổ Phiếu lãnh y dụng cụ (TTB)	Cuốn	A4	Pho-7gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Bé răng cưa lẻ trên -Đóng cuốn thành phẩm	50
59	Sổ Phiếu lĩnh hóa chất (TTB)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Bé răng cưa lẻ trên -Đóng cuốn thành phẩm	20
60	Sổ Phiếu lĩnh thuốc (KD)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Bé răng cưa lẻ trên -Đóng cuốn thành phẩm	55
61	Sổ Phiếu lĩnh vật dụng y tế tiêu hao. (TTB)	Cuốn	Bìa Thái Hồng	Pho-7gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Bé răng cưa lẻ trên -Đóng cuốn thành phẩm	100

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
62	Sổ Phiếu nộp tiền (TCKT)	Cuốn	12*16.5cm	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		100
63	Sổ Phiếu tạm tính (TCKT)	Cuốn	12*19.5cm	2 liên	1 mặt	In 1 màu đen		100
64	Sổ Phiếu thu tiền y dụng cụ (PM)	Cuốn	A5	3 liên	1 mặt	In 1 màu đen	- Bìa đồng nai 1gsm HỒNG - Nội dung khác nhau -15set/cuốn - Đóng cuốn thành phẩm	1,500
65	Sổ Phiếu xuất kho	Cuốn	20x29cm Bìa Thái Hồng	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm DƯƠNG -100 tờ/cuốn -Bề răng cửa lè trên -Đóng cuốn thành phẩm	75
66	Sổ Phiếu yêu cầu	Cuốn	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm DƯƠNG -100 tờ/cuốn -Bề răng cửa lè trái -Đóng cuốn thành phẩm	100
67	Sổ tài sản y dụng cụ (TTB)	Cuốn	A5	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn thành phẩm	50
68	Sổ tiêm -phát thuốc	Cuốn	24x31cm Bìa Thái Hồng	For 80gram	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	200
69	Sổ thuốc lớn	Cuốn	200 trang 31,5x41cm	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm VÀNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	30
70	Sổ trực điều dưỡng trưởng (ĐD)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Bristol 25gsm TRẮNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	45
71	Sổ xuất viện	Cuốn	A3	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm xanh -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50

PH  
1 VI  
THU  
H H  
★

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
72	Sổ xuất viện A4 (KHTH)	Cuốn	A4	Pho-8gsm		In 1 màu đen	-Bìa 18gsm TRẮNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	150
73	Sơ kết 15 ngày điều trị	Tờ	A4	Pho-8gsm, màu ngà	1 mặt	In 1 màu đen		7,000
74	Túi đựng hồ sơ không in (KHTH)	Túi	37*43cm	For 120gram	Không in	Không in		50,000
75	Thẻ kho (KD)	Tờ	A4	C 250gram	2 mặt	In 1 màu đen		5,000
76	Thuốc dùng ngoài da natri clorua (KD)	Tờ	Chưa có mẫu	Theo thực tế	1 mặt	In 1 màu đen		5,000
77	Uống mỗi lần 1 viên ngày 2 lần (KD)	Tờ	3x10cm	For 100gram	2 mặt	In 1 màu đen		1,000,000
78	Uống mỗi lần 1 viên ngày 3 lần (KD)	Tờ	3x10cm	For 100gram	2 mặt	In 1 màu đen		800,000
79	Uống mỗi lần 1 viên, ngày 1 lần (trước ăn 30 phút)	Tờ	3x10cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu đen		200,000
80	Uống mỗi lần 1 viên, ngày 2 lần (trước ăn 30 phút)	Tờ	3x10cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu đen		500,000
81	Uống mỗi lần 1 viên ngày 1 lần (KD)	Tờ	3x10cm	For 100gram	1 mặt	In 1 màu đen		500,000
82	Sổ báo mô cấp cứu	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm TRẮNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	150
83	Sổ Thông tin chuyên người bệnh đi các tuyến	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50
84	Sổ Bàn giao dụng cụ thường trực	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	100
85	Sổ bàn giao thuốc gây nghiện - hướng thân	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm VÀNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	100
86	Sổ bàn giao thuốc thường trực	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm DƯƠNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	100

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
87	Sổ bàn giao thuốc và vở thuốc gây nghiện-hướng thân (PM)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm HỒNG -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50
88	Sổ bàn giao thuốc thường trực (PM)	Cuốn	A3	Pho-7gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa Đồng Nai 1gsm LÁ -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50
89	Sổ thu hồi vở thuốc hướng thân (Dược)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm VÀNG, kiếng -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50
90	Sổ thu hồi vở thuốc gây nghiện (Dược)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	-Bìa 18gsm HỒNG, kiếng -100 tờ/cuốn -Đóng cuốn rút chỉ	50
91	Sổ ghi biên bản hội chẩn	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	- Bìa Bristol 25gsm TRẮNG, in 1 màu xanh - 100 tờ/cuốn - Đóng cuốn rút chỉ	100
92	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		50,000
93	Hồ sơ bệnh án (Bìa + 06 mẫu)	Bộ	Bìa Thái Xanh: 47x31,5cm - 20 giấy: 5x29,7cm - in 2 mặt - For 70gram - 6 mẫu dán ruột - in 2 mặt - A4 - For 70gram	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	Bộ gồm: Bìa và 6 mẫu, có dán giấy theo thứ tự quy định 1/. Phiếu theo dõi truyền dịch 2/. Phiếu theo dõi và chăm sóc 3/. Phiếu tầm soát dinh dưỡng 4/. Trích biên bản hội chẩn 5/. Phiếu theo dõi điều trị 6/. Phiếu tư vấn - giải thích	70,000
94	Phiếu theo dõi và chăm sóc (38/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		40,000



	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
95	Trích Biên bản hội chẩn (27/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		40,000
96	Phiếu theo dõi điều trị (36/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		70,000
97	Sổ hợp giao ban (CC)	Cuốn	A4	For 80gram	2 mặt	In 1 màu xanh	- Bìa Bristol 25gsm TRẮNG, in 1 màu xanh - 100 tờ/cuốn - Đóng cuốn rút chỉ	100
98	Sổ mượn thuốc kho lẻ (Dược)	Cuốn	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen	- Bìa Bristol 25gsm TRẮNG, in 1 màu xanh - 100 tờ/cuốn - Đóng cuốn rút chỉ	100
99	Phiếu hẹn KCB	Tờ	A5/4 (4*5.5cm)	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		10,000
100	Phiếu nhận định - phân loại người bệnh khoa CC (39/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
101	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ KCB (41/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
102	Phiếu cung cấp thông tin về người bệnh (Hồi sức) (42/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
103	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (BS) (43/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
104	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (ĐD) (44/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		5.000
105	Giấy cam kết chuyên cơ sở KCB (45/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
106	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định BS (46/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		10.000
107	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị (48/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	1 mặt	In 1 màu đen		10.000
108	Phiếu theo dõi và chăm sóc cấp 1 (37/BV2)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		5.000
109	Phiếu theo dõi và chăm sóc vết thương (TT32)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		10.000
110	Phiếu tư vấn, hướng dẫn giáo dục sức khỏe (TT32)	Tờ	A4	Pho-8gsm	2 mặt	In 1 màu đen		10.000

	Danh mục hàng hóa	ĐVT	Khổ giấy	Loại giấy	Mặt in	Số màu in	Mô tả thêm	Số lượng 2025
111	Bao đựng phim MRI	Bao	N38cm*C48cm	Theo mẫu Bệnh viện	2 mặt	In 4 màu	Bao theo KT, kèm nắp gấp 4cm, chất liệu giấy có kháng nước	12.000 a



